

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HSPT

Ngày: 11/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Giới

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Hiệp.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Anh; Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2018/HSST, ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Văn Công T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST, ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Văn Công T, sinh ngày 08/01/1978. Nơi cư trú: ấp Từ Ô 1, xã Hùng Hòa, huyện T C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văn Công K, sinh năm 1957 và bà Trương Thị L, sinh năm 1959; Có vợ tên Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo bản án số 08/2015/HS – ST ngày 22/12/2015 về hành vi đánh bạc nhưng chưa chấp hành án và chưa được xóa án tích, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, nên không triệu tập đến dự phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 04/01/2018, Nguyễn Hữu N (tên gọi khác: L), sinh năm 1982 nơi cư trú: ấp Chợ, xã Tập Sơn, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh gọi điện thoại cho Văn Công T, sinh năm 1978 nơi cư trú: ấp Từ Ô 1, xã Hùng Hòa, huyện T C, tỉnh Trà Vinh. Nam hỏi T có gà trống, trọng lượng khoảng 2,4kg để đá và cá

cược thắng thua bằng tiền không. T trả lời là không có nhưng T hứa hẹn là sẽ kiểm gà nếu có sẽ cho N biết.

Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Nam tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi có kiểm gà được chưa, T trả lời là đã kiểm gà được rồi. Sau đó, Nam kêu T đem gà đến ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh để đá cá cược với gà của ông Trần Văn Th (tên gọi khác: Út Ú), sinh năm 1971 nơi cư trú: ấp Là Ca A, xã Nhị Trường, huyện Cầu Ng, T đồng ý. Sau đó, T đem theo 01 (một) con gà trống và 01 (một) cặp cựa sắt rồi điều khiển xe mô tô biển số 84F3 – 0353, số máy: 150FM00659812, số khung: DXCHL0011960 (không rõ nhãn hiệu) đến địa điểm đã hẹn trước với Nam.

Sau khi đến nơi đã hẹn, T gặp N và Th đang đợi ở khoảng đất trống phía sau nhà của ông Thạch L, sinh năm 1957 nơi cư trú: ấp Bà Tây A, xã Tập Sơn, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh (nhà ông L không có người ở và đóng cửa). Lúc này, Nam đứng ra làm trọng tài cho T và Th thỏa thuận cá cược với nhau số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Nam đem ra 01 (một) cái cân đồng hồ màu xanh hiệu Nhơn Hòa có chỉ số 5kg của cha ruột là ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1953 nơi cư trú: ấp Chợ, xã Tập Sơn, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh. Nam kêu T và Th đem gà lên cân. Kết quả con gà của Th nặng 2,5kg, còn con gà của T nặng 2,4kg. Do gà của Th nặng hơn gà của T 0,1kg nên hai bên đã thỏa thuận lại hình thức cá cược với nhau ăn tám (tức là nếu gà của Th thắng thì thắng 80% trên số tiền cá cược nếu thua sẽ thua 100% trên số tiền cá cược). Riêng đối với Nam sẽ được hưởng tiền huê hồng 10% trên số tiền thắng cược.

Sau khi thỏa thuận xong, Nam đưa cho mỗi bên hai cuộn băng keo để quấn cựa sắt, trong lúc đang quấn cựa thì bị lực lượng Công an phát hiện và mời các đối tượng nêu trên về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra Nam, T và Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi đá gà thắng thua bằng tiền của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST, ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo bị cáo Văn Công T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Văn Công T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, bị cáo Văn Công T kháng cáo xin giảm hình phạt xuống còn cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là đúng như nội dung án sơ thẩm mô tả, bị cáo thống nhất tội danh mà Tòa án sơ thẩm đã quy kết, bị cáo không kêu oan, mà bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xuống cải tạo không giam giữ, vì gia cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ. Ngoài ra tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới

Quan điểm của Vị Kiểm sát viên: Qua lời trình bày và tranh luận tại phiên tòa hôm nay xét thấy nội dung án sơ thẩm mô tả phù hợp lời trình bày của bị cáo

và chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ với ba lý do là án sơ thẩm xét xử bị cáo hình phạt tù là còn nặng, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ, bị cáo còn nhỏ. Những tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Cầu K xét xử về tội “Đánh bạc” vào tháng 12/2015 với hình phạt tiền là 15.000.000đồng nhưng bị cáo vẫn chưa chấp hành, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Án sơ thẩm xét xử bị cáo 09 tháng tù là đã có xem xét cân nhắc đúng pháp luật. Nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1, Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo xin được cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Xét tại phiên tòa cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra là vào ngày 04/01/2018 bị cáo có tham gia đá gà cá cược ăn thua bằng tiền với ông Trần Văn Th với số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng, nhưng do gà của Th nặng hơn gà của bị cáo 0,1kg nên hai bên đã thỏa thuận lại hình thức cá cược với nhau ăn tám (tức là nếu gà của Th thắng thì thắng 80% trên số tiền cá cược nếu thua sẽ thua 100% trên số tiền cá cược). Sau khi thỏa thuận xong, N đưa cho mỗi bên hai cuộn băng keo để quấn cửa sắt, trong lúc đang quấn cửa thì bị lực lượng Công an phát hiện, bị cáo không khiếu nại gì về kết luận điều tra, cáo trạng, bị cáo chỉ xin được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi phạm tội bị cáo là người đã thành niên, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi đá gà ăn thua bằng tiền bị pháp luật cấm, nhưng vì háms lợi, lười lao động, bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể kéo theo các tệ nạn xã hội khác, làm cho kinh tế gia đình kiệt huệ. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù bị cáo là hết sức cần thiết, có như vậy mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho các hành vi tương tự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 với mức hình phạt tội là 09 (chín) tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 15.000.000đ về tội “đánh bạc”, nhưng đến nay bị cáo vẫn không chấp hành, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, chấp hành pháp luật không nghiêm. Do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử cấp

phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ của bị cáo.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Văn Công T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Văn Công T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST, ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Văn Công T phạm tội “*Đánh bạc*”

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Văn Công T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Văn Công T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Trà C;
- VKSND huyện Trà C;
- CA huyện Trà C;
- CC THADS huyện Trà C;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Minh Tự